TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị Thùy T, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp B, xã C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn H, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Thùy T và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị Thùy T và anh Trần Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về nuôi con tên: Trần Phú Q, sinh ngày 16/6/2021(hiện đang sống với anh H). Chị T và anh H tự nguyện thỏa thuận quyền nuôi con như sau:

- Anh H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Trần Phú Q, sinh ngày 16/6/2021 khi ly hôn.

- Sau khi ly hôn, chị Trương Thị Thùy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trỡ người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn, do anh H không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản: Chị T và anh H không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản nên không xem xét.

Về nợ: Chị T và anh H khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị Trương Thị Thùy T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001968 ngày 15 tháng 8 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị Trương Thị Thùy T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

Anh Trần Văn H không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV11- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Nhị Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang